

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 16/CT-UBND

Tuy Hòa, ngày 05 tháng 6 năm 2009

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi

Đến nay, nhà nước và nhân dân đã đầu tư xây dựng nhiều hệ thống công trình thủy lợi, hình thành một cơ sở vật chất hạ tầng hết sức to lớn. Các cơ quan tổ chức được giao nhiệm vụ quản lý khai thác công trình thủy lợi đã có nhiều cố gắng trong việc phát huy các hệ thống công trình thủy lợi, phục vụ sản xuất và đời sống dân sinh, đồng thời góp phần cải tạo môi trường, sinh thái. Thực tế đã xuất hiện điển hình tiên tiến trong công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi. Tuy vậy, một số nơi do công tác quản lý, bảo vệ, duy tu bảo dưỡng công trình chưa tốt, chưa kịp thời, nên một số công trình thủy lợi không phát huy hết năng lực phục vụ, thậm chí bị xuống cấp.

Ngày 14 tháng 11 năm 2008, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 115/2008/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi (dưới đây gọi là Nghị định số 115/2008/NĐ-CP) quy định miễn, giảm thủy lợi phí, tiền nước cho nông dân.

Để phù hợp với chính sách thủy lợi phí mới, bảo đảm các công trình thủy lợi vận hành an toàn, phát huy hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của sản xuất nông nghiệp; triển khai thực hiện Chỉ thị số 1268/CT-BNN-TL ngày 12 tháng 5 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Tăng cường công tác chỉ đạo Chi cục Thủy lợi thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ tham mưu giúp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tổng kết 5 năm thực hiện chương trình hành động đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi;

- Thực hiện rà soát, đánh giá lại năng lực các hệ thống, công trình thủy lợi hiện có trên địa bàn tỉnh. Thống kê lập danh mục các công trình thủy lợi, nêu cụ thể về: nguồn vốn đầu tư, công suất tưới, đối tượng tưới và diện tích tưới, sơ đồ (bản đồ) tưới, đối tượng được hưởng cấp bù kinh phí do miễn thủy lợi phí, bảng giá thủy lợi phí hiện đang thu (có chi tiết xây dựng bảng giá) của từng công trình;

- Lập phương án phân cấp quản lý các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

- Xây dựng khung bảng giá thủy lợi phí cho từng biện pháp công trình thủy lợi;

- Quy định cụ thể vị trí cống đầu kênh của tổ chức hợp tác dùng nước cho từng hệ thống, công trình thủy lợi;

- Xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật cho công tác quản lý khai thác của từng công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh;

- Tiến hành xây dựng 1 hoặc 2 mô hình điểm về tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi, sau đó đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm và nhân rộng.

c) Chủ trì chỉ đạo việc lập bản đồ quy hoạch thủy lợi cho từng xã và từng hệ thống, công trình thủy lợi, trong đó xác định rõ ranh giới phục vụ của từng hệ thống, công trình, đặc biệt là ranh giới phục vụ giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thủy nông Đồng Cam và tổ chức Hợp tác xã dùng nước để phục vụ cho việc triển khai có hiệu quả chính sách miễn, giảm thủy lợi phí theo quy định của Nghị định số 115/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ.

d) Chỉ đạo, tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ thủy nông cấp cơ sở nhằm hỗ trợ tăng cường hoạt động của các tổ chức Hợp tác xã dùng nước trên địa bàn theo Thông tư số 75/2004/TT-BNN ngày 20 tháng 12 năm 2004 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc củng cố, thành lập và phát triển tổ chức Hợp tác xã dùng nước và Nghị định số 151/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác.

đ) Những nơi có điều kiện, thực hiện phân cấp, chuyển giao công trình thủy lợi có quy mô phù hợp do tổ chức của nhà nước quản lý, khai thác cho tổ chức hợp tác xã dùng nước quản lý, khai thác; thực hiện thí điểm cho tư nhân tham gia quản lý vận hành và bảo vệ công trình thủy lợi.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt: công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi, kiện toàn các tổ chức hợp tác xã dùng nước trên địa bàn.

3. Sở Tài chính phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện tốt Nghị định số 115/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, miễn giảm thủy lợi phí, tiền nước cho nông dân.

4. Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thủy nông Đồng Cam, các tổ chức Hợp tác xã dùng nước:

a) Triển khai thực hiện tốt các quy định pháp luật và chỉ đạo của các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý, khai thác các công trình thủy lợi.

b) Xác định rõ ranh giới phục vụ của từng hệ thống, công trình thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, đặc biệt là ranh giới phục vụ giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thủy nông Đồng Cam và tổ chức Hợp tác xã dùng nước.

c) Chủ động đổi mới, kiện toàn tổ chức hoạt động để đáp ứng với chính sách thủy lợi phí mới.

d) Tăng cường thực hiện cơ chế khoán trong công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng công trình thủy lợi. Đảm bảo không xảy ra tình trạng phục vụ tưới tiêu, cấp nước kém hơn trước khi thực hiện chính sách miễn thủy lợi phí.

đ) Tổ chức tính toán, xác định các chi phí hợp lý, định mức kinh tế kỹ thuật để đáp ứng cho công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi (thuộc phạm vi của đơn vị) theo quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và thực trạng công trình đang được giao quản lý, khai thác, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

g) Đẩy mạnh việc áp dụng khoa học, công nghệ vào công tác quản lý, khai thác và tưới tiêu khoa học. Xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ, công nhân quản lý, khai thác công trình thủy lợi để đáp ứng yêu cầu mới.

Yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố, các Công ty và tổ chức dùng nước

triển khai thực hiện tốt nội dung Chỉ thị này. Giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện và định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân tỉnh./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Hà